

MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 685/QĐ-ĐHKTKTCN, ngày 14 tháng 08 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp)

I. Thông tin chung

1. Ngành đào tạo:

Tên ngành tiếng Việt: Quản trị kinh doanh

Mã ngành: 7340101

Tên ngành tiếng Anh: Business Administration

2. Trình độ đào tạo: Đại học

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị kinh doanh nhằm đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh có kiến thức chuyên môn toàn diện, nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội, có tư duy thực hành cơ bản, có kỹ năng làm việc chuyên nghiệp, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc ngành Quản trị kinh doanh.

2. Mục tiêu cụ thể

Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng và năng lực:

PO1: Áp dụng được kiến thức nền tảng về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chính trị, pháp luật và lập luận ngành để giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực quản trị kinh doanh trong doanh nghiệp, đơn vị.

PO2: Áp dụng được kiến thức ngành và chuyên ngành quản trị kinh doanh để tham gia tổ chức, điều hành và phát triển các hoạt động của doanh nghiệp, hoặc tự khởi sự và điều hành hoạt động kinh doanh độc lập một cách hiệu quả.

PO3: Thể hiện được kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, xây dựng ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp, tư duy phản biện để phát triển sự nghiệp và sử dụng tiếng Anh trong công việc.

PO4: Thể hiện được khả năng vận dụng công nghệ thông tin, kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành quản trị kinh doanh để hoàn thành công việc chuyên môn.

PO5: Thể hiện được năng lực làm việc độc lập, quản lý công việc hiệu quả, tự cập nhật kiến thức để giải quyết các vấn đề chuyên môn, cũng như tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động kinh doanh.

III. Chuẩn đầu ra

Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh có khả năng:

Chuẩn đầu ra	Nội dung chuẩn đầu ra của CTĐT
1	Kiến thức chung
PLO1	Áp dụng được kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật, khoa học tự nhiên để giải quyết các vấn đề của ngành trong bối cảnh của doanh nghiệp, đơn vị
2	Kiến thức chuyên môn
PLO2	Áp dụng được kiến thức cơ bản về quản lý, kinh tế vào lĩnh vực nghề nghiệp trong bối cảnh của doanh nghiệp, đơn vị
PLO3	Áp dụng được kiến thức về quản trị các lĩnh vực hoạt động trong doanh nghiệp để giải thích và xử lý các vấn đề cơ bản của doanh nghiệp
PLO4	Nhận diện được chiến lược kinh doanh và sự đóng góp của các chiến lược chức năng vào việc thực thi chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp
PLO5a	Module 1: Quản trị kinh doanh tổng hợp
	Phân tích được mối liên hệ giữa các chức năng quản trị, chiến lược kinh doanh và dự án kinh doanh nhằm tạo dựng lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp
PLO5b	Module 2: Quản trị bán hàng
	Phân tích được các yếu tố cốt lõi trong quản trị bán hàng nhằm đề xuất giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả bán hàng cho doanh nghiệp
PLO5c	Module 3: Quản trị nhân lực
	Phân tích được các chức năng quản trị nguồn nhân lực nhằm đề xuất chính sách và giải pháp cho những vấn đề nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược tổ chức
3	Kỹ năng chung
PLO6	Sử dụng hiệu quả các hình thức giao tiếp và làm việc nhóm trong công việc chuyên môn
PLO7	Sử dụng tiếng Anh thành thạo ở mức B1 để giao tiếp hiệu quả trong môi trường làm việc của đơn vị
PLO8	Sử dụng được tư duy phản biện, ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp để phát triển sự nghiệp
4	Kỹ năng chuyên môn
PLO9	Ứng dụng được công nghệ thông tin và các giải pháp công nghệ mới nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và điều hành doanh nghiệp
PLO10	Thực hiện được các quyết định tác nghiệp cơ bản trong quản trị doanh nghiệp phù hợp với sự thay đổi của môi trường kinh doanh

PLO11a	Module 1: Quản trị kinh doanh tổng hợp
	Tạo lập và trình bày được chiến lược kinh doanh, dự án kinh doanh khả thi nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển của doanh nghiệp
PLO11b	Module 2: Quản trị bán hàng
	Xây dựng và triển khai được kế hoạch bán hàng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động bán hàng của doanh nghiệp
PLO11c	Module 3: Quản trị nhân lực
	Xây dựng và thực thi được kế hoạch thu hút, duy trì và phát triển nguồn nhân lực phù hợp với mục tiêu phát triển của doanh nghiệp
5	Năng lực tự chủ và trách nhiệm
PLO12	Chứng minh được khả năng làm việc độc lập và quản lý công việc hiệu quả
PLO13	Chứng minh được khả năng tự học tập suốt đời, liên tục cập nhật và vận dụng kiến thức mới để phát triển nghề nghiệp
PLO14	Thích ứng với các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội trong hoạt động kinh doanh

IV. Cơ hội việc làm/Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh có thể làm việc trong các tổ chức kinh doanh ở mọi thành phần kinh tế, cơ quan chính quyền và các tổ chức phi lợi nhuận với các nhóm vị trí có thể đảm nhận:

- Nhóm chuyên viên kinh doanh, bán hàng: nhân viên kinh doanh, trưởng cửa hàng bán lẻ, giám sát bán hàng.v.v.; triển vọng phát triển trong tương lai có thể trở thành trưởng phòng kinh doanh, giám đốc bán hàng vùng/khu vực, giám đốc phụ trách kinh doanh.v.v.;

- Nhóm chuyên viên phân tích và tư vấn quản trị kinh doanh: trợ lý phân tích và tổng hợp báo cáo về môi trường kinh doanh; lập kế hoạch tài chính, sản xuất, marketing, nhân sự; trợ lý xây dựng và thực hiện chiến lược kinh doanh; hỗ trợ trong giao dịch kinh doanh và sắp xếp công tác cho lãnh đạo; triển vọng phát triển trong tương lai có thể trở thành trưởng phụ trách các phòng ban chức năng, giám đốc phụ trách bộ phận, giám đốc/tổng giám đốc điều hành doanh nghiệp;

- Nhóm chuyên viên tác nghiệp ở các bộ phận chức năng: chuyên viên kế hoạch sản xuất, quản lý chất lượng và năng suất, quản đốc phân xưởng sản xuất, chuyên viên điều phối kho vận, mua sắm và quản lý hàng tồn kho, chuyên viên marketing, chuyên viên R&D, trưởng nhóm tiếp thị, chuyên viên nhân sự, chuyên viên phân tích tài chính và đầu tư, chuyên viên quản lý dự án.v.v.; triển vọng phát triển trong tương lai có thể trở thành trưởng các bộ phận/phòng chức năng, giám đốc phụ trách các lĩnh vực chức năng trong doanh nghiệp, giám đốc/tổng giám đốc doanh nghiệp, tổ chức/tập đoàn;

- Nhóm doanh nhân khởi nghiệp: có khả năng tự khởi nghiệp, tạo lập và điều hành hoạt động kinh doanh, quản lý điều hành doanh nghiệp rất nhỏ, nhỏ và vừa.

- Nhóm chuyên viên nghiên cứu, giảng dạy và quản lý thị trường: chuyên viên nghiên cứu quản trị kinh doanh, phân tích dự báo thị trường, quản lý thị trường tại các viện nghiên cứu tư

vấn chính sách và kinh doanh/ cơ quan quản lý thị trường; trợ giảng tại các cơ sở giáo dục đại học; triển vọng trong tương lai có thể trở thành giảng viên chính, giảng viên cao cấp, chuyên gia nghiên cứu, tư vấn về quản trị kinh doanh tại các trường đại học, viện nghiên cứu, các cơ quan, tổ chức thuộc chính phủ và các tập đoàn kinh tế.

- Tùy thuộc năng lực của mỗi cá nhân sau khi tốt nghiệp mà cử nhân Quản trị kinh doanh sẽ đảm nhận những vị trí công việc nào tại các tổ chức, doanh nghiệp. Con đường phát triển nghề nghiệp nhìn chung theo định hướng như sau:

○ **Trong thời gian từ 0-4 năm** đầu tiên sau khi tốt nghiệp, cử nhân Quản trị kinh doanh có thể làm tại một vị trí công việc hoặc luân chuyển ở nhiều vị trí công việc về kinh doanh; trợ lý cho các nhà quản trị cấp trung; quản trị viên cấp tác nghiệp thuộc các lĩnh vực chức năng khác nhau và tự khởi sự kinh doanh. Cụ thể, họ có thể là:

- *Nhân viên kinh doanh*

- *Nhân viên/quản trị viên tác nghiệp ở các bộ phận chức năng: marketing, sản xuất, bán hàng, nhân sự, dự án, chất lượng, cung ứng vật tư*

- *Trợ lý trưởng bộ phận kinh doanh*

- *Trợ lý dự án*

- *Chuyên viên phân tích và tư vấn kinh doanh*

- *Chủ doanh nghiệp tư nhân, các cơ sở kinh doanh nhỏ*

○ **5-10 năm:** cử nhân Quản trị kinh doanh có thể phát triển đến các vị trí:

- *Trưởng một đơn vị trực thuộc: trưởng cửa hàng bán lẻ, trưởng chi nhánh, đại diện khu vực*

- *Giám đốc điều hành vùng/khu vực*

- *Chủ doanh nghiệp vừa và nhỏ*

○ **Sau 10 năm**, với các kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm tích lũy được từ hoạt động quản trị điều hành nhiều chức năng khác nhau và quản lý điều hành tổng quát các đơn vị cấp nhỏ lẻ, đỉnh cao nghề nghiệp của một cử nhân Quản trị kinh doanh là:

- *Giám đốc doanh nghiệp*

- *Tổng giám đốc tổng công ty/tập đoàn*

- *Chủ một doanh nghiệp phát triển bền vững*

V. Khả năng học tập nâng cao trình độ của người học sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ kiến thức, năng lực chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp để có thể:

- Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (Thạc sĩ, Tiến sĩ) và có điều kiện liên thông sang các ngành đào tạo khác;

- Tự nghiên cứu, học tập, bổ sung các tri thức và kỹ năng còn thiếu nhằm đáp ứng với yêu cầu của vị trí công tác và quy hoạch phát triển nhân sự ở đơn vị công tác.

VI. Các chương trình, tài liệu, chuẩn đã tham khảo

- Khung trình độ Quốc gia Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 do Chính phủ ban hành;
- Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh Trường Đại học Kinh tế Quốc dân;
(<https://daotao.neu.edu.vn/vi/ctdt-he-chinh-quy/chuong-trinh-dao-tao-he-dai-hoc-chinh-quy-ap-dung-tu-khoa-66-nam-tuyen-sinh-2024>)
- Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh Trường Đại học Thương mại;
(https://quantrikinhdoanh.tmu.edu.vn/danh-muc/dao-tao-3085?cat_child=3097)
- Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng;
(<http://due.udn.vn/vi-vn/khoa/quan-tri-kinh-doanh/ds/cid/3480>)
- Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội;
(<https://ueb.edu.vn/Dao-Tao/UEB/dieu-chinh-chuong-trinh-dao-tao-nganh-quan-tri-kinh-doanh-ap-dung-tu-khoa-tuyen-sinh-nam-2022-tro-di/1665/1667/1670/34306>)
- Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh Trường đại học Boise state – Hoa Kỳ;
(https://www.boisestate.edu/registrar-catalog/#/programs/ryWVGS_N38)

